

Số: /KH-UBND

Vĩnh Thuận, ngày tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của xã Vĩnh Thuận thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 14/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về triển khai thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý của tỉnh An Giang thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của xã Vĩnh Thuận thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện có hiệu quả các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của xã Vĩnh Thuận thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026.

b) Kết quả tổng kiểm kê là cơ sở để xác định số lượng, cơ cấu, hiện trạng sử dụng, giá trị tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, làm cơ sở để tiếp tục sắp xếp, bố trí, sử dụng, khai thác, xử lý có hiệu quả tài sản công, hoàn thiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, phục vụ việc xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ công tác báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, cung cấp thông tin để lập báo cáo tài chính nhà nước, báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Phổ biến, quán triệt đầy đủ các nội dung của Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ Tài chính, Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 14/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đến cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Xác định cụ thể các nội dung công việc, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, sản phẩm và trách nhiệm thực hiện công tác Tổng kiểm kê.

c) Phát huy tối đa kết quả Tổng kiểm kê tài sản công của năm 2025 theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý và kết quả kiểm kê tài sản hàng năm (năm 2025) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và đối tượng khác theo quy định tại Điều 40 Luật Kế toán năm 2015.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, gồm:

a) Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (trừ tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tài sản thuộc danh mục bí mật nhà nước), gồm: Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (bao gồm cả quyền sử dụng đất xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp), xe ô tô, tài sản cố định đặc thù, tài sản quy định tại Mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (không bao gồm tài sản do Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí, nguyên vật liệu,... để đầu tư xây dựng), gồm: Hạ tầng giao thông (đường bộ, hàng không, đường thủy nội địa); hạ tầng cấp nước sạch; hạ tầng thủy lợi; hạ tầng thương mại là chợ; hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều; hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (cấp xã, thôn), làng văn hóa. Danh mục loại tài sản kiểm kê cụ thể theo Mục B Phụ lục kèm theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đối tượng thực hiện kiểm kê

a) Đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức khác (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị) đang quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý: Đối tượng (cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác) đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

III. THỜI ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC KIỂM KÊ

1. Thời điểm kiểm kê (Thời điểm chốt số liệu kiểm kê): 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Nguyên tắc kiểm kê: Thực hiện theo quy định tại điểm 2 Mục IV Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê của xã để chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trong việc thực hiện kiểm kê tài sản.
2. Thành lập Tổ kiểm kê tài sản công tại từng cơ quan, tổ chức, đơn vị là đối tượng thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý của xã.
3. Tổ chức thực hiện kiểm kê, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung kiểm kê, trách nhiệm các cơ quan, đơn vị, thời hạn phải hoàn thành theo kế hoạch và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện kiểm kê.
4. Tổng hợp, báo cáo, công bố kết quả Tổng kiểm kê.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Phòng Kinh tế

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân xã thành lập Ban chỉ đạo Tổng kiểm kê tài sản công của xã, do Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã làm Trưởng ban, Phòng Kinh tế xã làm cơ quan thường trực để chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của xã.

Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 30 tháng 12 năm 2025.**

b) Trên cơ sở hướng dẫn của Sở Tài chính, chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành ban hành văn bản hướng dẫn kiểm kê (các chỉ tiêu kiểm kê, biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê).

c) Đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình kiểm kê tại các đơn vị quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn xã, bảo đảm việc kiểm kê được thực hiện đúng tiến độ, đúng quy định và chất lượng.

d) Tổng hợp chung kết quả kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của xã, làm cơ sở tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả kiểm kê gửi Sở Tài chính tỉnh An Giang.

Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 10 tháng 4 năm 2026.**

2. Trách nhiệm của đối tượng thực hiện kiểm kê

a) Thành lập Tổ kiểm kê do Thủ trưởng đối tượng thực hiện kiểm kê quyết định cụ thể căn cứ vào tính chất, đặc điểm, quy mô và thực tế quản lý tài sản.

Thời hạn hoàn thành: **Trước ngày 30 tháng 12 năm 2025.**

b) Chuẩn bị các điều kiện cần thiết về hồ sơ, thông tin tài sản, việc theo dõi, hạch toán tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp theo quy định để phục vụ công tác kiểm kê.

Thời hạn hoàn thành: **Trước ngày 31 tháng 12 năm 2025.**

c) Thực hiện kiểm kê tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do mình đang trực tiếp

quản lý/tạm quản lý và chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, UBND tỉnh.

d) Báo cáo kết quả kiểm kê về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế).

Thời hạn hoàn thành: **Trước ngày 31 tháng 3 năm 2026.**

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thực hiện theo quy định tại Mục VI Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

VII. SẢN PHẨM

Báo cáo Sở Tài chính tỉnh An Giang kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo mô hình tổ chức bộ máy mới.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, căn cứ nội dung quy định tại Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện đúng tiến độ; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã trong việc chậm trễ.

2. Việc triển khai Kế hoạch này phải được thực hiện bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp, gắn với việc thực hiện công tác chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp phản ánh về Phòng Kinh tế xã để được hướng dẫn, xử lý theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã và các tổ chức thành viên;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND;
- Trung tâm PVHCC;
- Các cơ quan, đơn vị sử dụng tài sản công;
- Website Vĩnh Thuận;
- LĐVP;
- Lưu: VT, ptucon.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Trung